

HƯỚNG DẪN

Về thu học phí, các khoản thu và mức thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Hóc Môn năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024;

Thực hiện Công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn hướng thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 5028/UBND-VX ngày 11 tháng 10 năm 2023 về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024;

Căn cứ Thông báo số 1504-TB/HU ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Ban thường vụ Huyện ủy về chủ trương các khoản thu và mức thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Hóc Môn năm học 2023-2024;

Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn về thu, sử dụng học phí và thu khác trong năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc chung

Thực hiện theo Điều 3 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024:

Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng Dự toán thu - chi cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ, phù hợp với tình hình thực tế năm học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu-chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Thời gian thu phải đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học nhưng không vượt quá khung thời gian quy định do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định về Kế hoạch thời gian năm học của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trừ các hoạt động được tổ chức trong thời gian hè (có quy định mức thu cụ thể).

Đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị trường học thuộc huyện khẩn trương rà soát các cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy hiện có đảm bảo yêu cầu chất lượng, các điều kiện để tổ chức dạy học và cắt giảm tiết kiệm tối đa các chi phí để tiết giảm các khoản thu hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học mới.

2. Về nội dung thu, sử dụng học phí

Tạm thời chưa tổ chức thực hiện thu để chờ hướng dẫn cập nhật về mức thu học phí trong năm học của Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố.

3. Về nội dung thu, sử dụng các khoản thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục

Về nội dung thu: Thực hiện theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024.

Về mức thu, các khoản thu: Căn cứ tình hình thực tế của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh, cơ sở giáo dục tổ chức thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể nhưng **không được cao hơn 15% so với mức thu đã thực hiện trong năm học 2022-2023**

Về các khoản thu thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” Trung học cơ sở Nguyễn An Khương và trường Mầm non Bông Sen: Mức thu phải được Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến trước khi tổ chức thực hiện.

4. Về chế độ miễn, giảm học phí, khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và hỗ trợ chi phí học tập

Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non ban hành cụ thể như sau:

- Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

- Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.

- Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 25942/HD-SLĐTBOXH ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp nhận danh sách đối tượng học sinh được hưởng trợ cấp theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND để thông báo đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn (bao gồm cả các trường trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục ngoài công lập) hỗ trợ học sinh trong thời gian hoàn tất thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ.

- Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

Lưu ý không thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 đối với các đối tượng được quy định tại Khoản 4 Điều 2 của Nghị quyết này.

5. Về thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện theo Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ

giáo dục; Công văn số 1402/SGDDT-KHTC ngày 29 tháng 3 năm 2023 về tổ chức triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 và Kế hoạch số 4654/KH-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện thanh toán không sử dụng tiền mặt trong trường học;

Theo đó yêu cầu 100% các cơ sở giáo dục tạo điều kiện để cha mẹ học sinh không cần phải đến trường để thanh toán học phí và các khoản thu khác, triển khai việc thu học phí và các khoản thu khác bằng phương thức không dùng tiền mặt với nhiều hình thức, bảo đảm việc tổ chức thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Yêu cầu phải đa dạng hóa các kênh thanh toán để cha mẹ học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn, thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu khác; tạo mọi điều kiện để cha mẹ, học sinh, sinh viên thuận lợi trong việc thanh toán; không tạo lợi thế cho bất kỳ một ngân hàng hay đơn vị trung gian thanh toán để gây khó khăn cho cha mẹ học sinh, người học trong thanh toán học phí, các khoản thu khác.

Hệ thống thanh toán của cơ sở giáo dục phải thực hiện kết nối với các hệ thống thanh toán được cấp phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Việc kết nối giữa hệ thống thanh toán của cơ sở giáo dục với các đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán/trung gian thanh toán cần phải hướng đến mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người thực hiện thanh toán, theo hướng có quyền được lựa chọn nhiều đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán, được lựa chọn phương thức thanh toán (như: thanh toán trên thiết bị di động/máy tính, chuyển khoản từ Internet Banking, chuyển khoản qua QR Code, thanh toán từ ví điện tử...). Tăng cường quản lý dữ liệu, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, trong đó lưu ý đến việc làm chủ dữ liệu và bảo mật thông tin riêng tư.

Để đảm bảo pháp lý, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các đơn vị phải thỏa thuận thống nhất với các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán đang thực hiện và công khai về mức phí sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để phụ huynh học sinh, người học lựa chọn theo nhu cầu và hướng dẫn cách thức thực hiện trên bảng hướng dẫn của nhà trường, phiếu thông báo các khoản thu hàng tháng... Đồng thời, cung cấp đầy đủ thông tin các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán đang tham gia triển khai tốt dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để cha mẹ học sinh an tâm khi sử dụng.

6. Về công khai các khoản thu

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng cha mẹ học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản theo thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hóa đơn thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chỉ tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát đối với các khoản thu của các đơn vị, minh bạch hóa các hoạt động thanh toán trong ngành giáo dục và đào tạo vừa góp phần thực hiện tốt các chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thu, chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

Có trách nhiệm giải trình về hoạt động của các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý, trong đó có nội dung quản lý các khoản thu trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh để tổ chức thực hiện đối với các khoản thu hộ - chi hộ; thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định.

7.2. Đối với các trường học thuộc huyện

Tổ chức niêm yết công khai và phổ biến các văn bản chỉ đạo đến toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý.

Về thời gian thu học phí và các khoản thu khác phải đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học nhưng không vượt quá khung thời gian quy định do Ủy ban nhân dân Hồ Chí Minh quyết định về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với các khoản thu thỏa thuận và thu hộ-chi hộ các trường phải tổ chức lấy ý kiến thống nhất của cha mẹ học sinh để tổ chức thực hiện.

Thực hiện thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Xây dựng Dự toán thu - chi đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể phù hợp với tình hình thực tế năm học 2023-2024; báo cáo Dự toán thu - chi về cơ quan chủ quản theo phân cấp trước khi thông báo công khai mức thu cho cha mẹ học sinh.

Thực hiện nghiêm các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo đảm bảo đúng quy định, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng “lạm thu” đầu năm học và trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hoạt động giáo dục.

Các đơn vị thực hiện giãn thời gian thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản thu trong cùng một thời điểm.

Trên đây là Hướng dẫn nội dung thu, sử dụng học phí và thu khác năm 2023-2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn. Trong quá trình thực hiện nếu

có vướng mắc khó khăn, đề nghị các đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để được hướng dẫn cụ thể.

Đính kèm danh mục các khoản thu, mức thu phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện năm học 2023-2024; Công văn số 4687/SGDDT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo./. 

Nơi nhận: 

- Thường trực Huyện ủy;
- TT. UBND huyện: CT, các PCT;
- VP HĐND – UBND huyện: CVP;
- P.CVP/KT-VX
- Phòng TCKH huyện;
- Các trường trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT, P.GDDT (Đường). 

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**





Huỳnh Thị Xuân Mai

DANH MỤC CÁC KHOẢN THU, MỨC THU PHỤC VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP

TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HÓC MÔN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm Hướng dẫn số 4335 /HD-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức theo NQ 04/2023/NQ-HĐND				Mức thu thực hiện Năm học 2023-2024				Ghi chú
			Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Mầm non	Tiểu học	THCS	GDTX	
I	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa										
1	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (Các khối lớp 5,6,7,8,9)	đồng/học sinh/tháng		135.000	180.000	280.000		80.000	92.000		Áp dụng đối với các trường thực hiện chế độ dạy 02 buổi/ngày không áp dụng cho lớp 1 đến lớp 4
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	đồng/học sinh/tháng		90.000	180.000	270.000		57.000	69.000	23.000 - 34.000	
3	Tiền tổ chức dạy tin học	đồng/học sinh/tháng									

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức theo NQ 04/2023/NQ-HĐND				Mức thu thực hiện Năm học 2023-2024				Ghi chú
			Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Mầm non	Tiểu học	THCS	GDTX	
3.1	Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn	đồng/học sinh/tháng		30.000	30.000	30.000		10.000-30.000	10.000-30.000	10.000-30.000	Áp dụng đối với các khối lớp 1,2,5, 9
3.2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Tin học	đồng/học sinh/tháng		60.000	90.000	220.000		23.000	23.000	46.000 - 69.000	
4	Tiền tổ chức hoạt động kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	đồng/học sinh/tháng									
4.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ	đồng/học sinh/tháng	80.000	100.000	100.000	100.000	50.000 - 80.000	100.000	100.000		
4.2	Tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	80.000	80.000	80.000	80.000	69.000-92.000	69.000-92.000	69.000-92.000		
4.3	Tiền tổ chức giáo dục Stem	đồng/học sinh/tháng	90.000	90.000	160.000	160.000	90.000	90.000	160.000		
4.4	Tiền tổ chức học bơi	đồng/học sinh/tháng		250.000	220.000	180.000		161.000	161.000		

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức theo NQ 04/2023/NQ-HĐND				Mức thu thực hiện Năm học 2023-2024				Ghi chú
			Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Mầm non	Tiểu học	THCS	GDTX	
4.5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	400.000	260.000	260.000	250.000	200.000	115.000 - 230.000	115.000 - 230.000	115.000 - 230.000	
4.6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần hỗ trợ	đồng/học sinh/tháng	100.000	150.000	250.000	250.000	80.000	97.000	250.000		
4.7	Tiền tổ chức học Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học	đồng/học sinh/tháng		500.000	800.000			500.000	800.000		
5	Tiền tổ chức dạy nghề tại các cơ sở giáo dục thường xuyên	đồng/học sinh/tiết				9.000					
6	Tiền tổ chức dạy bổ sung kiến thức tại các cơ sở giáo dục thường xuyên	đồng/học sinh/tiết			9.000	9.000				6.900	
7	Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè	đồng/học sinh/tuần	500.000				170.000				Không bao gồm các khoản ăn sáng, ăn trưa, nước uống, ngoại khóa, ..
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án										

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức theo NQ 04/2023/NQ-HĐND				Mức thu thực hiện Năm học 2023-2024				Ghi chú
			Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Mầm non	Tiểu học	THCS	GDTX	
8	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam"	đồng/học sinh/tháng		3.600.000	3.600.000	8.500.000		3.600.000	3.600.000		
9	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"	đồng/học sinh/tháng		150.000	180.000	120.000		150.000	172.000		
10	Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao "Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế"	đồng/học sinh/tháng	1.725.000	1.725.000	1.725.000	1.725.000	Mầm: 1.398.000; Chồi: 1.340.000 Lá 1.283.000		L6 - 1.495.000; L7- 1.437.000; L8 - 1.380.000; L9 - 1.322.000		
11	Tiền thực hiện Chương trình kích cầu đầu tư	đồng/học sinh/tháng	210.000	210.000	210.000	210.000					
III	Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú										
12	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	500.000	320.000	280.000	230.000	155.000	80.000	80.000		

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức theo NQ 04/2023/NQ-HĐND				Mức thu thực hiện Năm học 2023-2024				Ghi chú
			Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Mầm non	Tiểu học	THCS	GDTX	
13	Tiền phục vụ ăn sáng	đồng/học sinh/tháng	200.000	50.000			80.000				
14	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	400.000	200.000	200.000	200.000	230.000	200.000	200.000		
15	Tiền giữ trẻ mầm non ngoài giờ	đồng/học sinh/giờ	11.000				11,000				Không bao gồm các khoản ăn sáng, ăn trưa, nước uống, ngoại khóa, ..
16	Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo NQ 04/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017	đồng/học sinh/tháng									
	Nhà trẻ		260.000				160.000				
	Mẫu giáo		160.000				160.000				
IV	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh										
17	Tiền mua sắm đồ dùng học sinh	đồng/học sinh/bộ	150.000	250.000	350.000	450.000	80.000 - 120.000	100.000 - 200.000	150.000- 300.000		
18	Tiền học phẩm – học cụ - học liệu	đồng/học sinh/năm									

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức theo NQ 04/2023/NQ-HĐND				Mức thu thực hiện Năm học 2023-2024				Ghi chú
			Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Mầm non	Tiểu học	THCS	GDTX	
	Học phẩm	đồng/học sinh/năm	50.000	50.000	50.000	50.000	38.000-50.000	10.000 - 30.000	20.000 - 40.000	50.000	
	Học cụ - học liệu	đồng/học sinh/năm	450.000	200.000			Nhà trẻ: 50.000-100.000; Mẫu giáo: 140.000 - 350.000				
19	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	32.000	32.000	32.000	32.000	28.000 - 32.000	28.000 - 32.000	25.000 - 28.000		
20	Tiền suất ăn sáng	đồng/học sinh/ngày	20.000	20.000			6.000 -10.000				
21	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	20.000	20.000	20.000	20.000	6.000 - 10000	10.000	10.000	10.000	
22	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	65.000	55.000	45.000	45.000	30.000 - 65.000	30.000-55.000	30.000 - 45.000	30.000 - 45.000	
23	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	đồng/học sinh/tháng	50.000	45.000	35.000	35.000	50.000	45.000	35.000		

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức theo NQ 04/2023/NQ-HĐND				Mức thu thực hiện Năm học 2023-2024				Ghi chú
			Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Mầm non	Tiểu học	THCS	GDTX	
24	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	đồng/học sinh/tháng	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	110.000	
25	Tiền trông giữ xe học sinh	đồng/học sinh/lượt		2.000	2.000	2.000		2.000	2.000		
26	Tiền tổ chức xe đưa rước học sinh	đồng/học sinh/km									
	Tuyến đường dưới 5km	đồng/học sinh/km	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000		
	Tuyến đường trên 5km trở lên	đồng/học sinh/km	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000	8.000		

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỒ CHÍ MINH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 4687/SGDDT-KHTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2023

Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các quận - huyện, TP Thủ Đức;
- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông công lập;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn.

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 3979/UBND-VX ngày 27 tháng 10 năm 2022 về triển khai Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Công văn số 3770/UBND-VX ngày 03 tháng 8 năm 2023 về triển khai Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung cụ thể như sau:

I. Về mức thu và hướng dẫn sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập: Tạm thời chưa tổ chức thực hiện chờ hướng dẫn của các cấp cho năm học mới.

II. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí)

1. Nguyên tắc chung

Thực hiện theo Điều 3 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024:

- Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng Dự toán thu - chi cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ, phù hợp với tình hình thực tế năm học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Thời gian thu phải đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học nhưng không vượt quá khung thời gian quy định do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định về Kế hoạch thời gian năm học của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trừ các hoạt động được tổ chức trong thời gian hè (có quy định mức thu cụ thể).

2. Đối với nội dung thu, sử dụng các khoản thu

a) Nội dung và mức thu

- Thực hiện theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024.

- Các mức thu quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND là mức thu tối đa. Căn cứ tình hình thực tế của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh, cơ sở giáo dục tổ chức thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Nghị quyết này và **không được cao hơn 15% so với mức thu đã thực hiện trong năm học 2022-2023.**

Lưu ý: Một số nội dung thu đặc thù so với năm học 2022-2023:

- Đối với khoản thu “*Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố*”: ngân sách thành phố hỗ trợ hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng bằng

50% mức lương tối thiểu Vùng I do Chính phủ công bố, còn lại chi từ nguồn xã hội hóa (tùy theo điều kiện cụ thể từng đơn vị), thời gian hỗ trợ 9 tháng/năm. Như vậy, tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng thu từ cha mẹ học sinh quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND là số chênh lệch còn lại sau khi trừ đi số tiền ngân sách thành phố hỗ trợ so với tiền lương trên hợp đồng lao động. Các cơ sở giáo dục căn cứ trên số lượng nhân viên nuôi dưỡng thực tế tại đơn vị để tính toán mức thu cụ thể nhưng **không được vượt quá mức thu quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND** ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố (mục 16.1 và mục 16.2).

+ Đối với khoản thu *“Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số”*: bao gồm các nội dung như sổ liên lạc điện tử, phần mềm quản lý thẻ, các phần mềm học trực tuyến... Các cơ sở giáo dục căn cứ nhu cầu của phụ huynh, học sinh, điều kiện cơ sở vật chất, năng lực giáo viên và đơn giá cung cấp dịch vụ để tính toán mức thu cụ thể nhưng không được vượt quá mức trần tối đa theo quy định.

+ Đối với khoản thu *“Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế””*: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến đối với mức thu của trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” theo phân cấp quản lý và không vượt quá mức thu tối đa được quy định.

b) Quản lý và sử dụng các khoản thu, trích lập nguồn Cải cách tiền lương

- Trên cơ sở nội dung và khung mức thu được quy định theo phân cấp, các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của cha mẹ học sinh để xây dựng **Dự toán thu - chi cho từng nội dung thu** làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể phù hợp từng đơn vị năm học 2023-2024.

Đề nghị các đơn vị giáo dục khi xây dựng dự toán cần căn cứ nội dung theo các hướng dẫn chuyên môn của ngành giáo dục về thực hiện các chương trình dạy học 2 buổi/ngày, chương trình ngoại khóa và các nội dung khác theo quy định (*đính kèm chi tiết hướng dẫn theo từng bậc học*), trong đó cần lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

+ Về Dự toán thu - chi đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí): phải xây dựng trước khi thông báo công khai mức thu cho cha mẹ học sinh, các khoản thu này phải được thống nhất với cha mẹ học sinh trước khi triển khai thực hiện.

+ Đơn vị phát hành biên lai, hóa đơn cho học sinh khi thu tiền và lưu ý giãn thời gian thực hiện các khoản thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản trong cùng một thời điểm, đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện trích lập tối thiểu 40% số chênh lệch thu lớn hơn chi của số thu dịch vụ (nếu có), các hoạt động liên doanh liên kết và các khoản thu khác trong năm 2023 để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

III. Đối với các khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục thực hiện quy định tại Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc tiếp nhận tài trợ cho các cơ sở giáo dục và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận huyện tham khảo các nội dung tại Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo nêu trên để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

IV. Về công tác hạch toán

Thực hiện theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và hướng dẫn tại Công văn 7973/BTC-QLKT ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính về hạch toán thu học phí tại các cơ sở giáo dục đào tạo công lập, cụ thể như sau:

+ Học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định tại mục I, mục II, mục III Phụ lục đính kèm Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố:

Nợ TK 111/112 – Tiền mặt/ tiền gửi ngân hàng, kho bạc

Có TK 531 – Doanh thu hoạt động SXKD, dịch vụ (chi tiết từng nội dung)

+ Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định tại mục IV Phụ lục đính kèm Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố:

Nợ TK 111/112 – Tiền mặt/ Tiền gửi ngân hàng, kho bạc

Có TK 3381 – Phải trả khác (chi tiết từng nội dung)

V. Về chế độ miễn, giảm học phí, khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và hỗ trợ chi phí học tập

- Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non ban hành cụ thể như sau:

+ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

+ Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 25942/HD-SLĐTĐBXH ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố. Đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện và Thành phố Thủ Đức phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp nhận danh sách đối tượng học sinh được hưởng trợ cấp theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND để thông báo đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Thủ Đức và quận, huyện (bao gồm cả các trường trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục ngoài công lập) hỗ trợ học sinh trong thời gian hoàn tất thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

- Lưu ý: Không thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

năm học 2023 – 2024 đối với các đối tượng được quy định tại Khoản 4 Điều 2 của Nghị quyết này.

VI. Về thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện theo Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4124/KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025 và Công văn số 1402/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 3 năm 2023 về tổ chức triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023.

Theo đó yêu cầu 100% các cơ sở giáo dục tạo điều kiện để cha mẹ học sinh không cần phải đến trường để thanh toán học phí và các khoản thu khác, triển khai việc thu học phí và các khoản thu khác bằng phương thức không dùng tiền mặt với nhiều hình thức, bảo đảm việc tổ chức thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Yêu cầu phải đa dạng hóa các kênh thanh toán để cha mẹ học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn, thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu khác; tạo mọi điều kiện thuận lợi trong việc thanh toán; không tạo lợi thế cho bất kỳ một ngân hàng hay đơn vị trung gian thanh toán để gây khó khăn cho cha mẹ học sinh, người học trong thanh toán học phí, các khoản thu khác.

Hệ thống thanh toán của cơ sở giáo dục phải thực hiện kết nối với các hệ thống thanh toán được cấp phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Việc kết nối giữa hệ thống thanh toán của cơ sở giáo dục với các đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán/trung gian thanh toán cần phải hướng đến mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người thực hiện thanh toán, theo hướng có quyền được lựa chọn nhiều đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán, được lựa chọn phương thức thanh toán (như: thanh toán trên thiết bị di động/máy tính, chuyển khoản từ Internet Banking, chuyển khoản qua QR Code, thanh toán từ ví điện tử...). Tăng cường quản lý dữ liệu, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, trong đó lưu ý đến việc làm chủ dữ liệu và bảo mật thông tin riêng tư.

Để đảm bảo pháp lý khi tổ chức thực hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở giáo dục phải thỏa thuận thống nhất với các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán trước khi tổ chức thực hiện, đồng thời thông báo công khai về mức phí sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thao tác thực hiện trên bảng hướng dẫn của nhà trường, phiếu thông báo các khoản thu hàng tháng, trên trang thông tin điện tử... để tất cả cha mẹ học sinh, người học được lựa chọn theo nhu cầu.

Thông tin đầy đủ thông tin các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán đang tham gia triển khai tốt dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để cha mẹ học sinh an tâm khi sử dụng.

VII. Về công khai các khoản thu

Các cơ sở giáo dục thực hiện công khai về cam kết đầy đủ chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất và mức thu học phí, các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính.

Tất cả các khoản thu phải được các đơn vị thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến phụ huynh, học sinh, sinh viên; bộ phận tài vụ của nhà trường thực hiện thu tiền, phát hành biên lai, hóa đơn thu tiền cho từng học sinh, sinh viên, không giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

VIII. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các cơ sở giáo dục

- Thực hiện thu học phí, các khoản thu khác ngoài học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo mục VI Công văn này.

- Xây dựng Dự toán thu - chi đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể phù hợp với tình hình thực tế năm học 2023-2024; báo cáo Dự toán thu - chi về cơ quan chủ quản theo phân cấp trước khi thông báo công khai mức thu cho cha mẹ học sinh.

- Các khoản thu này phải được thống nhất với cha mẹ học sinh trước khi thực hiện và khi thu phải cấp hóa đơn, biên lai thu tiền cho từng học sinh; thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xem xét các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo đề nghị của các đơn vị giáo dục theo đúng quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố, phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương và kế hoạch hoạt động của từng đơn vị giáo dục (không cào bằng các mức thu) để trình Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện thống nhất bằng văn bản trước khi tổ chức thực hiện.

- Giao phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của cha mẹ học sinh để tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp quản lý, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định. Và có trách nhiệm giải trình với xã hội về hoạt động của các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý, trong đó có nội dung quản lý các khoản thu trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

3. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện triển khai, quán triệt và chỉ đạo các đơn vị trường học trên toàn thành phố thực hiện nghiêm túc các văn bản về thu chi đầu năm học.

- Thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục thuộc các quận huyện và các đơn vị trực thuộc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định.

- Thống nhất và hướng dẫn khung mức thu cho các đơn vị trực thuộc.

Lưu ý: Hủy bỏ tất cả các nội dung hướng dẫn tại các Công văn hướng dẫn về công tác thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Sở Giáo dục và Đào tạo và Liên Sở Giáo dục và Đào tạo & Tài chính đã ban hành trước đây.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị có ý kiến gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn cụ thể.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng nhân dân TP.HCM “để báo cáo”;
- UBND TP.HCM “để báo cáo”;
- Giám đốc “để báo cáo”;
- Sở Tài Chính, Sở LĐTĐ “để phối hợp”;
- Phòng GDĐT TP Thủ Đức và các quận-huyện “để triển khai thực hiện”;
- Các Phòng ban chuyên môn thuộc Sở “để thực hiện”;
- Lưu: VT, KHTC (Hòa).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Hoài Nam